

Số: **68/2019/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 31 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 138/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019 giữa:

- Chị **Phan Thị H** - Sinh năm: 1982; Địa chỉ: tổ 09, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

- Anh **Nguyễn Minh Đ** - Sinh năm: 1982; Địa chỉ: tổ 09, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1 Điều 59, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/7/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 23/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Minh Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Chị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đình An, sinh ngày 11/7/2007; anh Đ trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đình Khang, sinh ngày 15/02/2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; chị H và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, thăm con được quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3. Về quan hệ tài sản: Ghi nhận sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của chị Phan Thị H và anh Nguyễn Minh Đ cụ thể như sau:

*** Anh Đ được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu các tài sản sau:**

+ Được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số: 155a, tờ bản đồ số: 289 - a - III, có địa chỉ số nhà 70, tổ 9, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên và sở hữu toàn bộ tài sản trên thửa đất trên.

+ Được quyền sở hữu một xe ô tô 05 chỗ nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 27A-042.73.

+ Có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền gốc và lãi của 03 Hợp đồng vay của Ngân hàng là:

1. Số: 384/2015-HĐTD/NHCT184 ngày 23/6/2015;

2. Số: 329/2017-HĐCV/NHCT184 - PBL ngày 25/5/2017;

3. Số: 457/2018-HĐCV/NHCT184 - PBL ngày 13/6/2018.

+ Có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*); thời hạn trả tiền là ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật; phương thức chuyển tiền vào số tài khoản chị H.

*** Chị H được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu các tài sản sau:**

+ Được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số: 26, tờ bản đồ số: 288 - d - I, có địa chỉ đội 25, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

+ Được nhận số tiền là 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*) của anh Đ trả; thời hạn trả tiền là ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật; phương thức chuyển tiền vào số tài khoản chị H.

2.4. Về án phí: Chị H nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0002370 ngày 26/6/2019. Trả lại cho chị H 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát TP;
- Chi cục THADS TP;
- UBND xã Hoa Thành, huyện Yên Thành - Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Khanh